

BỘ 10 ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN SINH HỌC 8 NĂM 2020 CÓ ĐÁP ÁN CHI TIẾT

1. Đề thi giữa HK1 môn Sinh học 8 – 8 Số 1

TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN SINH HỌC 8

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

I. Phần Tự Luận (5 điểm)

Câu 1. (2,5 điểm)

Mô tả cấu tạo của một noron điển hình. Chức năng cơ bản của noron là gì? Noron gồm những loại nào?

Câu 2. (2,5 điểm)

Máu thuộc loại mô gì? Vì sao máu được xếp vào loại mô đó?

II. Phần Trắc Nghiệm (5 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất:

Câu 1. Hiện tượng uốn cong hình chữ S của xương cột sống ở người có ý nghĩa thích nghi như thế nào?

- A. Tất cả các phương án đưa ra
- B.** Giúp phân tán lực đi các hướng, giảm xóc và sang chấn vùng đầu
- C. Giúp giảm áp lực của xương cột sống lên vùng ngực và cổ
- D. Giúp giảm thiểu nguy cơ rạn nứt các xương lân cận khi di chuyển

Câu 2. Con người có bao nhiêu đôi xương sườn cột không gắn với xương ức qua phần sụn?

- A. 4 đôi
- B. 3 đôi
- C. 1 đôi
- D.** 2 đôi

Câu 3. Loại xương nào dưới đây được xếp vào nhóm xương dài?

- A. Xương hộp sọ

- B.** Xương đùi
- C. Xương cánh chậu
- D. Xương đốt sống

Câu 4. Xương nào dưới đây có hình dạng và cấu tạo có nhiều sai khác với các xương còn lại?

- A.** Xương đốt sống
- B. Xương bả vai
- C. Xương cánh chậu
- D. Xương sọ

Câu 5. Bao hoạt dịch có ở loại khớp nào dưới đây?

- A. Tất cả các phương án đưa ra
- B. Khớp bất động
- C. Khớp bán động
- D.** Khớp động

Câu 6. Một cung phản xạ được xây dựng từ bao nhiêu yếu tố?

- A.** 5 yếu tố
- B. 4 yếu tố
- C. 3 yếu tố
- D. 6 yếu tố

Câu 7. Trong phản xạ rút tay khi chạm vào vật nóng thì trung tâm xử lý thông tin nằm ở đâu?

- A. Bán cầu đại não
- B.** Tủy sống
- C. Tiểu não
- D. Trụ giữa

Câu 8. Một người giơ tay với chòm nhãn nhưng không chạm tới, người này bèn kiễng chân lên để hái. Đây là một ví dụ về

- A.** vòng phản xạ.
- B. cung phản xạ
- C. phản xạ không điều kiện.
- D. sự thích nghi.

Câu 9. Vận tốc truyền xung thần kinh trên dây thần kinh có bao miêlin ở người khoảng

- A. 200 m/s
- B. 50 m/s.
- C.** 100 m/s.
- D. 150 m/s.

Câu 10. Phát biểu nào sau đây là chính xác?

- A. Vòng phản xạ được xây dựng từ 4 yếu tố: Cơ quan thụ cảm, nơron trung gian, nơron hướng tâm và cơ quan phản ứng.
- B.** Vòng phản xạ bao gồm cung phản xạ và đường liên hệ ngược.
- C. Cung phản xạ bao gồm vòng phản xạ và đường liên hệ ngược.
- D. Cung phản xạ được xây dựng từ 3 yếu tố: Cơ quan thụ cảm, nơron trung gian và cơ quan phản ứng.

ĐÁP ÁN

I. Phần Tự Luận (5 điểm)

Câu 1. (2,5 điểm)

- Cấu tạo:

+ Nơron là tế bào thần kinh có cấu tạo gồm : thân nơron chứa nhân lớn, nhiều tua ngắn phân nhánh (sợi nhánh) và một tua dài (sợi trục).

+ Phần lớn các tua dài được bao bọc bởi bao miêlin.

- Chức năng: Nơron có 2 chức năng cơ bản là cảm ứng và dẫn truyền xung thần kinh.

+ Cảm ứng: Nơron có khả năng phát sinh xung thần kinh khi có kích thích.

Kích thích → Nơron → Xung thần kinh

+ Dẫn truyền xung thần kinh theo một chiều nhất định: Từ sợi nhánh → Thân nơron → Sợi trục

- Có 3 loại nơron:

+ Nơron hướng tâm (nơron cảm giác): Thân nằm ngoài trung ương thần kinh, đảm nhiệm chức năng dẫn truyền xung thần kinh về trung ương thần kinh.

+ Nơron trung gian (nơron liên lạc): Nằm trong trung ương thần kinh, đảm bảo liên hệ giữa các nơron.

+ Nơron li tâm (nơron vận động): Thân nằm trong trung ương thần kinh, truyền xung thần kinh tới các cơ quan phản ứng.

Câu 2. (2,5 điểm)

- Máu được xếp vào mô liên kết (thuộc loại mô liên kết lỏng) vì máu gồm huyết tương là dịch lỏng và các tế bào máu. Huyết tương của máu là chất nền (chất gian bào). Các tế bào máu được tạo ra từ các tế bào gốc trong tuỷ xương.

2. Đề thi giữa HK1 môn Sinh học 8 – Số 2

TRƯỜNG THCS LÊ VĂN VIỆT

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN SINH HỌC 8

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

I. Phần Tự Luận (5 điểm)

Câu 1. (2,5 điểm)

Nói rằng tế bào trong cơ thể đều có cấu tạo chung. Cho biết cấu tạo chung đó được thể hiện như thế nào.

Câu 2. (2,5 điểm)

Khi nói về các hệ cơ quan trong cơ thể, cho biết vai trò của các hệ cơ quan đó.

II. Phần Trắc Nghiệm (5 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất:

Câu 1. Loại khớp nào dưới đây không có khả năng cử động?

- A. Khớp giữa xương đùi và xương cẳng chân
- B. Khớp giữa các xương hộp sọ**
- C. Khớp giữa các đốt sống
- D. Khớp giữa các đốt ngón tay

Câu 2. Trong xương dài, vai trò phân tán lực tác động thuộc về thành phần nào dưới đây?

- A. Mô xương cứng
- B. Mô xương xốp**
- C. Sụn bọc đầu xương
- D. Màng xương

Câu 3. Ở xương dài, màng xương có chức năng gì?

- A. Giúp giảm ma sát khi chuyển động
- B. Giúp xương dài ra
- C. Giúp xương phát triển to về bề ngang**

D. Giúp dự trữ các chất dinh dưỡng

Câu 4. Ở xương dài của trẻ em, bộ phận nào có chứa tủy đỏ?

- A.** Mô xương xốp và khoang xương
- B. Mô xương cứng và mô xương xốp
- C. Khoang xương và màng xương
- D. Màng xương và sụn bọc đầu xương

Câu 5. Chọn cặp từ thích hợp để điền vào các chỗ trống trong câu sau : Xương to ra về bề ngang là nhờ các tế bào ...(1)... tạo ra những tế bào mới đẩy ...(2)... và hóa xương.

- A. (1): mô xương cứng, (2): ra ngoài
- B. (1): mô xương xốp, (2): vào trong
- C. (1): màng xương, (2): ra ngoài
- D.** (1): màng xương, (2): vào trong

Câu 6: Trường hợp nào sau đây đời con có tỉ lệ kiểu gen bằng tỉ lệ kiểu hình?

- A. Trội hoàn toàn.
- B. Phân li độc lập.
- C. Phân li.
- D.** Trội không hoàn toàn.

Câu 6. Nguyên tố hóa học nào dưới đây tham gia cấu tạo nên prôtêin, lipit, gluxit và cả axit nuclêic?

- A. Hiđrô
- B.** Tất cả các phương án còn lại
- C. Ôxi
- D. Cacbon

Câu 7. Tỉ lệ H : O trong các phân tử gluxit có giá trị như thế nào?

- A. 1 : 1
- B. 1 : 2
- C.** 2 : 1
- D. 3 : 1

Câu 8. Trong các tế bào dưới đây của cơ thể người, có bao nhiêu tế bào có hình sao ?

1. Tế bào thần kinh

2. Tế bào lót xoang mũi
3. Tế bào trứng
4. Tế bào gan
5. Tế bào xương

- A.** 2
B. 3
C. 4
D. 1

Câu 9. Trong cơ thể người, loại tế bào nào có kích thước dài nhất?

- A.** Tế bào thần kinh
B. Tế bào cơ vân
C. Tế bào xương
D. Tế bào da

Câu 10. Thành phần nào dưới đây cần cho hoạt động trao đổi chất của tế bào ?

- A. Ôxi
B. Chất hữu cơ (prôtêin, lipit, glucit...)
C. Tất cả các phương án còn lại
D. Nước và muối khoáng

ĐÁP ÁN

I. Phần Tự Luận (5 điểm)

Câu 1. (2,5 điểm)

- Tế bào có cấu tạo gồm:

+ Màng sinh chất còn gọi là màng tế bào.

+ Chất tế bào có chứa các bào quan như: Lưới nội chất (lưới nội chất trơn và lưới nội chất hạt), bộ máy Gôngi, ti thể, trung thể...

+ Nhân: Đây là phần quan trọng nhất vì đóng vai trò điều khiển các hoạt động sống của tế bào. Nhân chứa nhiễm sắc thể, là cấu trúc quy định sự hình thành prôtêin, có vai trò quyết định trong di truyền, nhân con tổng hợp ARN ribôxôm (rARN).

Câu 2. (2,5 điểm)

- Vai trò của các hệ cơ quan

- + Hệ tiêu hoá: Tiếp nhận thức ăn, nước, muối khoáng ; biến đổi thức ăn thành các chất dinh dưỡng, hấp thụ và thải chất bã.
- + Hệ hô hấp: Thực hiện trao đổi khí O_2 , CO_2 giữa cơ thể và môi trường.
- + Hệ tuần hoàn: Vận chuyển chất dinh dưỡng, O^o tới các tế bào, đồng thời vận chuyển các chất thải và dư thừa đến các cơ quan bài tiết.
- + Hệ bài tiết: Lọc và thải các sản phẩm phân huỷ của tế bào và các sản phẩm dư thừa, độc hại.
- + Hệ vận động (cơ, xương): Vận động cơ thể.
- + Hệ sinh dục: Có chức năng sinh sản.
- + Hệ thần kinh: Tiếp nhận và trả lời các kích thích của môi trường, điều hoà hoạt động các cơ quan.
- + Hệ nội tiết: Tiết hoocmôn điều hoà trao đổi chất và chuyển hoá trong tế bào cơ thể.

3. Đề thi giữa HK1 môn Sinh học 8 – Số 3

TRƯỜNG THCS PHAN TÂY HỒ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN SINH HỌC 8

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

I. Phần Trắc nghiệm (5 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất:

Câu 1. Khi nói về mô, nhận định nào dưới đây là đúng?

- A. Các tế bào trong một mô không phân bố tập trung mà nằm rải rác khắp cơ thể
- B. Chưa biệt hóa về cấu tạo và chức năng
- C. Gồm những tế bào đảm nhiệm những chức năng khác nhau
- D.** Gồm những tế bào có cấu tạo giống nhau

Câu 2. Các mô biểu bì có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

- A. Gồm những tế bào trong suốt, có vai trò xử lý thông tin
- B. Gồm các tế bào chết, hóa sừng, có vai trò chống thấm nước
- C.** Gồm các tế bào xếp sát nhau, có vai trò bảo vệ, hấp thụ hoặc tiết
- D. Gồm các tế bào nằm rời rạc với nhau, có vai trò dinh dưỡng

Câu 3. Máu được xếp vào loại mô gì?

- A. Mô thần kinh
- B. Mô cơ
- C.** Mô liên kết
- D. Mô biểu bì

Câu 4. Dựa vào phân loại, em hãy cho biết mô nào dưới đây không được xếp cùng nhóm với các mô còn lại?

- A. Mô máu
- B.** Mô cơ trơn
- C. Mô xương
- D. Mô mỡ

Câu 5. Hệ cơ ở người được phân chia thành mấy loại ?

- A. 5 loại
- B. 4 loại
- C.** 3 loại
- D. 2 loại

Câu 6. Bào quan nào có vai trò điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào?

- A. Bộ máy Gôngi
- B. Lục lạp
- C.** Nhân
- D. Trung thể

Câu 7. Trong nhân tế bào, quá trình tổng hợp ARN ribôxôm diễn ra chủ yếu ở đâu?

- A. Dịch nhân
- B.** Nhân con
- C. Nhiễm sắc thể
- D. Màng nhân

Câu 8. Nguyên tố hóa học nào được xem là nguyên tố đặc trưng cho chất sống?

- A. Cacbon
- B. Ôxi
- C. Lưu huỳnh
- D.** Nito

Câu 9. Nguyên tố hóa học nào dưới đây tham gia cấu tạo nên prôtêin, lipit, gluxit và cả axit nuclêic?

A. Hiđrô

B. Tất cả các phương án còn lại

C. Ôxi

D. Cacbon

Câu 10. Tỷ lệ H : O trong các phân tử gluxit có giá trị như thế nào?

A. 1 : 1

B. 1 : 2

C. 2 : 1

D. 3 : 1

II. Phần Tự luận (5 điểm)

Câu 1: Tính chất sống của tế bào biểu hiện như thế nào?

Câu 2: Cho ví dụ và phân tích vai trò của hệ thần kinh trong sự điều hoà, phối hợp hoạt động của các hệ cơ quan

ĐÁP ÁN.

II. Phần Tự luận (5 điểm)

Câu 1: Tính chất sống của tế bào biểu hiện ở các đặc điểm sau:

- Tế bào luôn trao đổi chất với môi trường thông qua máu và nước mô (môi trường trong):
 - + Lấy O₂ và các chất dinh dưỡng từ môi trường và thải ra môi trường các chất thải.
 - + Qua quá trình trao đổi chất mà tế bào có khả năng tích lũy vật chất, lớn lên, phân chia giúp cơ thể tăng trưởng.
- Tế bào còn có khả năng cảm ứng với các kích thích của môi trường: Tiếp nhận các kích thích của môi trường và có phản ứng trả lời.

Câu 2: Ví dụ về vai trò của hệ thần kinh trong sự điều hoà phối hợp hoạt động của các hệ cơ quan: Khi lao động hoặc chơi thể thao, tim đập nhanh, nhịp thở tăng, mạch máu đến các cơ giãn, mồ hôi toát ra... Nghỉ ngơi một lúc, mọi hoạt động của các cơ quan trên dần trở lại bình thường. Tất cả những thay đổi trên đều là các phản xạ chịu sự điều khiển, điều hoà và phối hợp của hệ thần kinh. Có thể nêu nhiều ví dụ tương tự.

4. Đề thi giữa HK1 môn Sinh học 8 – Số 4

TRƯỜNG THCS PHẠM KIẾT

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN SINH HỌC 8

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

I. Phần Trắc Nghiệm (5 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất:

Câu 1. Nơron có hai chức năng cơ bản, đó là gì?

- A. Cảm ứng và phân tích các thông tin
- B. Dẫn truyền xung thần kinh và xử lý thông tin
- C.** Cảm ứng và dẫn truyền xung thần kinh
- D. Tiếp nhận và trả lời kích thích

Câu 2. Cảm ứng là gì?

- A. Là khả năng phân tích thông tin và trả lời các kích thích bằng cách phát sinh xung thần kinh.
- B. Là khả năng làm phát sinh xung thần kinh và dẫn truyền chúng tới trung khu phân tích.
- C. Là khả năng tiếp nhận và xử lý thông tin bằng cách phát sinh xung thần kinh.
- D.** Là khả năng tiếp nhận và phản ứng lại các kích thích bằng cách phát sinh xung thần kinh.

Câu 3. Căn cứ vào đâu để người ta phân chia các nơron thành 3 loại : nơron hướng tâm, nơron trung gian và nơron li tâm?

- A. Hình thái
- B. Tuổi thọ
- C.** Chức năng
- D. Cấu tạo

Câu 4. Nhóm nào dưới đây gồm những nơron có thân nằm trong trung ương thần kinh?

- A. Nơron cảm giác, nơron liên lạc và nơron vận động
- B. Nơron cảm giác và nơron vận động
- C. Nơron liên lạc và nơron cảm giác

D. Nơon liên lạc và nơon vận động

Câu 5. Loại xung thần kinh nào dưới đây không xuất hiện trong một cung phản xạ ?

1. Xung thần kinh li tâm
2. Xung thần kinh li tâm điều chỉnh
3. Xung thần kinh thông báo ngược
4. Xung thần kinh hướng tâm

A. 1, 2

B. 2, 3

C. 1, 4

D. 1, 3

Câu 6. Ở người già, trong khoang xương có chứa gì?

A. Máu

B. Mỡ

C. Tủy đỏ

D. Nước mô

Câu 7. Thành phần nào dưới đây không có trong cấu tạo của xương ngắn ?

A. Mô xương cứng

B. Mô xương xốp

C. Khoang xương

D. Tất cả các phương án đưa ra

Câu 8. Ở trẻ em, tủy đỏ là nơi sản sinh

A. tiểu cầu.

B. hồng cầu.

C. bạch cầu limphô.

D. đại thực bào.

Câu 9. Chất khoáng chủ yếu cấu tạo nên xương người là

A. sắt.

B. canxi.

C. photpho.

D. magiê.

Câu 10. Sự mềm dẻo của xương có được là nhờ thành phần nào ?

- A. Nước
- B. Chất khoáng
- C. Chất cốt giao**
- D. Tất cả các phương án đưa ra

II. Phần Tự Luận (5 điểm)

Câu 1: Vì sao nói tế bào là đơn vị chức năng của cơ thể?

Câu 2: Em bé đái dầm có phải là phản xạ không? Hãy giải thích cơ chế.

ĐÁP ÁN

II. Phần Tự Luận

Câu 1:

Tế bào là đơn vị chức năng của cơ thể vì: Mọi hoạt động sống của cơ thể như: Phản ứng trước các kích thích của môi trường, trao đổi chất với môi trường ngoài, lớn lên, vận động, sinh sản... đều bắt đầu từ hoạt động sống của tế bào, do đó tế bào là đơn vị chức năng của cơ thể.

Câu 2:

- Em bé đái dầm cũng là một phản xạ. Bàn quang (bóng đái) đầy nước tiểu kích thích cơ quan thụ cảm ở bóng đái, tạo ra xung thần kinh báo về trung ương thần kinh ở tủy sống, trung ương thần kinh phát lệnh theo dây li tâm tới cơ quan phản ứng là cơ vòng ở bóng đái, cơ mở ra, nước tiểu chảy ra ngoài một cách tự nhiên (đái dầm).

5. Đề thi giữa HK1 môn Sinh học 8 – Số 5

TRƯỜNG THCS PHÙ ĐỔNG

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN SINH HỌC 8

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1. Các nan xương sắp xếp như thế nào trong mô xương xốp?

- A. Xếp nối tiếp nhau tạo thành các rãnh chứa tủy đỏ
- B. Xếp theo hình vòng cung và đan xen nhau tạo thành các ô chứa tủy đỏ**
- C. Xếp gói đầu lên nhau tạo ra các khoang xương chứa tủy vàng

D. Xếp thành từng bó và nằm giữa các bó là tủy đỏ

Câu 2. Tế bào gồm có bao nhiêu bộ phận chính?

- A. 5
- B. 4
- C. 3**
- D. 2

Câu 3. Trong tế bào, ti thể có vai trò gì?

- A. Thu nhận, hoàn thiện và phân phối các sản phẩm chuyển hóa vật chất đi khắp cơ thể
- B. Tham gia vào hoạt động hô hấp, giúp sản sinh năng lượng cung cấp cho mọi hoạt động sống của tế bào**
- C. Tổng hợp prôtêin
- D. Tham gia vào quá trình phân bào

Câu 4. Trong các tế bào dưới đây của cơ thể người, có bao nhiêu tế bào có hình sao?

- 1. Tế bào thần kinh
- 2. Tế bào lót xoang mũi
- 3. Tế bào trứng
- 4. Tế bào gan
- 5. Tế bào xương

- A. 2**
- B. 3
- C. 4
- D. 1

Câu 5. Trong cơ thể người, loại tế bào nào có kích thước dài nhất?

- A. Tế bào thần kinh**
- B. Tế bào cơ vân
- C. Tế bào xương
- D. Tế bào da

Câu 6. Thành phần nào dưới đây cần cho hoạt động trao đổi chất của tế bào?

- A. Ôxi
- B. Chất hữu cơ (prôtêin, lipit, glucit...)

C. Tất cả các phương án còn lại

D. Nước và muối khoáng

Câu 7. Ở cơ thể người, cơ quan nào dưới đây nằm trong khoang ngực?

A. Bóng đái

B. Phổi

C. Thận

D. Dạ dày

Câu 8. Ở người, khoang bụng và khoang ngực ngăn cách nhau bởi bộ phận nào ?

A. Cơ hoành

B. Cơ ức đòn chũm

C. Cơ liên sườn

D. Cơ nhị đầu

Câu 9. Trong cơ thể người, ngoài hệ thần kinh và hệ nội tiết thì hệ cơ quan nào có mối liên hệ trực tiếp với các hệ cơ quan còn lại?

A. Hệ tiêu hóa

B. Hệ bài tiết

C. Hệ tuần hoàn

D. Hệ hô hấp

Câu 10. Hệ cơ quan nào dưới đây có vai trò điều khiển và điều hòa hoạt động của các hệ cơ quan khác trong cơ thể?

1. Hệ hô hấp

2. Hệ sinh dục

3. Hệ nội tiết

4. Hệ tiêu hóa

5. Hệ thần kinh

6. Hệ vận động

A. 1, 2, 3

B. 3, 5

C. 1, 3, 5, 6

D. 2, 4, 6

II. Phần Tự Luận (5 điểm)

Câu 1: Bộ xương người gồm những phần nào? Bộ xương có chức năng gì? Phân biệt đặc điểm của các loại xương.

Câu 2: Cần làm gì để hết mỏi cơ? Rèn luyện cơ bằng cách nào?

ĐÁP ÁN

II. Phần Tự Luận

Câu 1:

- Bộ xương người bao gồm các phần:

+ Xương đầu gồm xương sọ và xương mặt.

+ Xương thân gồm xương sống, xương sườn, xương ức.

+ Xương chi có xương chi trên (tay) và xương chi dưới (chân).

- Chức năng của bộ xương : vận động, nâng đỡ và bảo vệ các bộ phận quan trọng của cơ thể, trong đó hai chức năng vận động và nâng đỡ là chính.

- Các loại xương:

Loại xương	Đặc điểm
Xương ngắn	- Ngắn. - Dưới lớp màng xương là mô xương cứng, bên trong mô xương cứng là mô xương xốp chứa tuỷ đỏ. - Không có khoang lớn ở giữa chứa tuỷ xương. Ví dụ: Xương đốt sống, xương cổ tay, xương cổ chân.
Xương dài	- Dài. - Đầu là mô xương xốp: Phần đầu khớp được bọc lớp sụn nhẵn. - Ở giữa là thân xương hình ống, có mô xương cứng và khoang lớn ở giữa chứa tuỷ xương (tuỷ đỏ ở trẻ em và tuỷ vàng ở người trưởng thành). Ví dụ: Xương cánh tay, xương cẳng tay, xương đùi, xương cẳng chân.
Xương dẹt	- Dẹt, mỏng. - Dưới lớp màng xương là mô xương cứng, rồi đến mô xương xốp. - Không có khoang lớn ở giữa chứa tuỷ xương. Ví dụ: Xương sọ, xương mặt, xương bả vai, xương cánh chậu.

Câu 2:

- Khi mỗi cơ cần được nghỉ ngơi, thở sâu kết hợp với xoa bóp cho máu lưu thông nhanh. Sau hoạt động chạy (khi tham gia thể thao) nên đi bộ từ từ đến khi hô hấp trở lại bình thường mới nghỉ ngơi và xoa bóp.

- Để lao động năng suất cần làm việc nhịp nhàng, vừa sức để đảm bảo khối lượng và nhịp cơ thích hợp. Rèn luyện thân thể thông qua lao động, thể thao làm tăng dần khả năng cơ cơ và sức chịu đựng của cơ.

6. Đề thi giữa HK1 môn Sinh học 8 – Số 6**TRƯỜNG THCS BA VÌ****ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1****MÔN SINH HỌC 8****NĂM HỌC 2020-2021****Thời gian: 45 phút****I. Trắc Nghiệm (5 điểm)**

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1. Da là nơi đi đến của hệ cơ quan nào dưới đây?

- A. Hệ tuần hoàn
- B. Hệ thần kinh
- C.** Tất cả các phương án còn lại
- D. Hệ bài tiết

Câu 2. Thanh quản là một bộ phận của

- A.** hệ hô hấp.
- B. hệ tiêu hóa.
- C. hệ bài tiết.
- D. hệ sinh dục.

Câu 3. Khi nói về mô, nhận định nào dưới đây là đúng?

- A. Các tế bào trong một mô không phân bố tập trung mà nằm rải rác khắp cơ thể
- B. Chưa biệt hóa về cấu tạo và chức năng
- C. Gồm những tế bào đảm nhiệm những chức năng khác nhau
- D.** Gồm những tế bào có cấu tạo giống nhau

Câu 4. Các mô biểu bì có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

- A. Gồm những tế bào trong suốt, có vai trò xử lý thông tin
- B. Gồm các tế bào chết, hóa sừng, có vai trò chống thấm nước
- C.** Gồm các tế bào xếp sát nhau, có vai trò bảo vệ, hấp thụ hoặc tiết
- D. Gồm các tế bào nằm rời rạc với nhau, có vai trò dinh dưỡng

Câu 5. Máu được xếp vào loại mô gì?

- A. Mô thần kinh
- B. Mô cơ
- C.** Mô liên kết
- D. Mô biểu bì

Câu 6. Dựa vào phân loại, em hãy cho biết mô nào dưới đây không được xếp cùng nhóm với các mô còn lại?

- A. Mô máu
- B.** Mô cơ trơn
- C. Mô xương
- D. Mô mỡ

Câu 7. Khi nói về mô, nhận định nào dưới đây là đúng?

- A. Các tế bào trong một mô không phân bố tập trung mà nằm rải rác khắp cơ thể
- B. Chưa biệt hóa về cấu tạo và chức năng
- C. Gồm những tế bào đảm nhiệm những chức năng khác nhau
- D.** Gồm những tế bào có cấu tạo giống nhau

Câu 8. Phát biểu nào sau đây là chính xác?

- A. Vòng phản xạ được xây dựng từ 4 yếu tố: Cơ quan thụ cảm, nơron trung gian, nơron hướng tâm và cơ quan phản ứng.
- B.** Vòng phản xạ bao gồm cung phản xạ và đường liên hệ ngược.
- C. Cung phản xạ bao gồm vòng phản xạ và đường liên hệ ngược.
- D. Cung phản xạ được xây dựng từ 3 yếu tố: Cơ quan thụ cảm, nơron trung gian và cơ quan phản ứng.

Câu 9. Máu được xếp vào loại mô gì?

- A. Mô thần kinh
- B. Mô cơ
- C.** Mô liên kết

D. Mô biểu bì

Câu 10. Dựa vào phân loại, em hãy cho biết mô nào dưới đây không được xếp cùng nhóm với các mô còn lại?

A. Mô máu

B. Mô cơ trơn

C. Mô xương

D. Mô mỡ

II. Tự Luận (5 điểm)

Câu 1: Những đặc điểm nào của bộ xương giúp bộ xương đảm bảo được các chức năng?

Câu 2: Trình bày cấu tạo một bắp cơ và cấu tạo tế bào cơ.

ĐÁP ÁN

II. Tự Luận (5 điểm)

Câu 1:

- Các xương trong cơ thể liên hệ với nhau qua khớp. Có ba loại khớp: Khớp động, khớp bán động và khớp bất động.
- + Khớp động là khớp cử động dễ dàng. Cơ thường bám vào các xương qua khớp, vì vậy khi cơ co làm cho xương cử động quanh khớp.
- + Khớp bán động là những khớp mà cử động bị hạn chế như khớp ở cột sống, lồng ngực, vì vậy bảo vệ được các cơ quan quan trọng như tim, phổi.
- + Khớp bất động là khớp không cử động được, các xương gắn chắc với nhau như các khớp xương sọ có ý nghĩa bảo vệ não, hoặc khớp ở các xương phần đai hông có ý nghĩa nâng đỡ.
- Chức năng nâng đỡ còn được bảo đảm nhờ tính chất vững chắc của xương thể hiện trong cấu tạo của xương. Xương là mô liên kết với chất nền chứa muối canxi
- + Phốtphat kết hợp với chất hữu cơ là cốt giao, do đó xương rắn chắc và đàn hồi. Về cấu trúc, các xương dài có cấu tạo hình ống, mô xương xếp ở hai đầu xương có các nan xương xếp theo chiều chịu lực (vòng cung) làm tăng sức chịu lực của xương.

Câu 2:

- Cấu tạo bắp cơ:
- + Bắp cơ thường hình thoi, hai đầu có gân bám vào các xương qua khớp.
- + Bắp cơ do nhiều bó cơ hợp thành.
- + Mỗi bó cơ gồm nhiều tế bào cơ gọi là sợi cơ.
- Cấu tạo của tế bào cơ (sợi cơ):

- + Tế bào cơ gồm nhiều tơ cơ.
- + Tơ cơ gồm hai loại: Tơ cơ mảnh và tơ cơ dày xếp xen kẽ nhau. Tơ cơ mảnh thì trơn, tơ cơ dày có mấu sinh chất.
- + Tế bào cơ dài nhiều nhân và gồm nhiều đơn vị cấu trúc.
- + Sự phân bố xen kẽ giữa tơ cơ dày và tơ cơ mảnh ở các đơn vị cấu trúc kế tiếp nhau tạo nên đĩa sáng và đĩa tối.

7. Đề thi giữa HK1 môn Sinh học 8 – Số 7

TRƯỜNG THCS HỒNG HÀ

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN SINH HỌC 8

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

I. Phần Trắc nghiệm (5 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1. Nơron có hai chức năng cơ bản, đó là gì?

- A. Cảm ứng và phân tích các thông tin
- B. Dẫn truyền xung thần kinh và xử lý thông tin
- C.** Cảm ứng và dẫn truyền xung thần kinh
- D. Tiếp nhận và trả lời kích thích

Câu 2. Cảm ứng là gì?

- A. Là khả năng phân tích thông tin và trả lời các kích thích bằng cách phát sinh xung thần kinh.
- B. Là khả năng làm phát sinh xung thần kinh và dẫn truyền chúng tới trung khu phân tích.
- C. Là khả năng tiếp nhận và xử lý thông tin bằng cách phát sinh xung thần kinh.
- D.** Là khả năng tiếp nhận và phản ứng lại các kích thích bằng cách phát sinh xung thần kinh.

Câu 3. Khi nói về sự tạo thành xináp, nhận định nào dưới đây là đúng ?

- 1. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của nơron này với đầu mút sợi nhánh của nơron khác
- 2. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của nơron này với đầu mút sợi trục của nơron khác
- 3. Được tạo thành giữa đầu mút sợi nhánh của nơron này với đầu mút sợi nhánh của nơron khác

4. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của nơron với cơ quan phản ứng

- A.** 1, 4
- B. 1, 3, 4
- C. 2, 3
- D. 2, 4

Câu 4. Trong cơ thể người, loại mô nào có chức năng nâng đỡ và là cầu nối giữa các cơ quan?

- A. Mô cơ
- B. Mô thần kinh
- C. Mô biểu bì
- D.** Mô liên kết

Câu 5. Trong cơ thể người có mấy loại mô chính?

- A. 5 loại
- B. 2 loại
- C.** 4 loại
- D. 3 loại

Câu 6. Căn cứ vào đâu để người ta phân chia các nơron thành 3 loại : nơron hướng tâm, nơron trung gian và nơron li tâm ?

- A. Hình thái
- B. Tuổi thọ
- C.** Chức năng
- D. Cấu tạo

Câu 7. Nhóm nào dưới đây gồm những nơron có thân nằm trong trung ương thần kinh?

- A. Nơron cảm giác, nơron liên lạc và nơron vận động
- B. Nơron cảm giác và nơron vận động
- C. Nơron liên lạc và nơron cảm giác
- D.** Nơron liên lạc và nơron vận động

Câu 8. Loại xung thần kinh nào dưới đây không xuất hiện trong một cung phản xạ?

1. Xung thần kinh li tâm
2. Xung thần kinh li tâm điều chỉnh

3. Xung thần kinh thông báo ngược

4. Xung thần kinh hướng tâm

A. 1, 2

B. 2, 3

C. 1, 4

D. 1, 3

Câu 9. Một cung phản xạ được xây dựng từ bao nhiêu yếu tố ?

A. 5 yếu tố

B. 4 yếu tố

C. 3 yếu tố

D. 6 yếu tố

Câu 10. Trong phản xạ rút tay khi chạm vào vật nóng thì trung tâm xử lý thông tin nằm ở đâu?

A. Bán cầu đại não

B. Tủy sống

C. Tiểu não

D. Trụ giữa

II. Phần Tự Luận (6 điểm)

Câu 1: Khả năng cơ cơ phụ thuộc vào yếu tố nào?

Câu 2: Giải thích sự lớn lên và dài ra của xương.

ĐÁP ÁN

II. Phần Tự Luận

Câu 1:

- Khả năng cơ cơ phụ thuộc vào các yếu tố sau:

+ Hệ thần kinh: Nếu thần kinh tốt, tinh thần sảng khoái thì khả năng cơ cơ tốt hơn.

+ Thể tích của cơ: Bắp cơ lớn thì khả năng cơ mạnh hơn.

+ Lực cơ cơ: Lực cơ càng mạnh, công sinh ra càng lớn.

+ Khả năng dẻo dai và bền bỉ, làm việc lâu không bị mỏi.

- Việc luyện tập thường xuyên làm cho cơ rắn chắc, phát triển cân đối và tăng độ dẻo dai, bền bỉ, lực cơ mạnh hơn.

Câu 2:

- Xương to ra về bề ngang là nhờ sự phân chia của lớp tế bào sinh xương nằm ở trong màng xương. Xương dài ra là nhờ sự phân chia của lớp sụn tăng trưởng nằm ở ranh giới giữa đầu xương và thân xương của xương dài. Ở tuổi trưởng thành, sụn tăng trưởng không còn khả năng hoá xương nên xương không còn dài thêm, người không cao thêm nữa.

8. Đề thi giữa HK1 môn Sinh học 8 – Số 8**TRƯỜNG THCS TÂN TẠO****ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1****MÔN SINH HỌC 8****NĂM HỌC 2020-2021****Thời gian: 45 phút**

Hãy chọn phương án trả lời đúng nhất:

Câu 1. Một người giơ tay với chòm nhãn nhưng không chạm tới, người này bèn kiễng chân lên để hái. Đây là một ví dụ về

- A.** vòng phản xạ.
- B. cung phản xạ
- C. phản xạ không điều kiện.
- D. sự thích nghi.

Câu 2. Vận tốc truyền xung thần kinh trên dây thần kinh có bao myelin ở người khoảng

- A. 200 m/s.
- B. 50 m/s.
- C.** 100 m/s.
- D. 150 m/s.

Câu 3. Khi chúng ta bơi cật lực, hệ cơ quan nào dưới đây sẽ tăng cường độ hoạt động?

- A. Hệ tuần hoàn
- B.** Tất cả các phương án còn lại
- C. Hệ vận động
- D. Hệ hô hấp

Câu 4. Khi mất khả năng dung nạp chất dinh dưỡng, cơ thể chúng ta sẽ trở nên kiệt quệ, đồng thời khả năng vận động cũng bị ảnh hưởng nặng nề. Ví dụ trên phản ánh điều gì?

- A.** Các hệ cơ quan trong cơ thể có mối liên hệ mật thiết với nhau

- B. Dinh dưỡng là thành phần thiết yếu của cơ và xương
- C. Hệ thần kinh và hệ vận động đã bị hủy hoại hoàn toàn do thiếu dinh dưỡng
- D. Tất cả các phương án đưa ra

Câu 5. Cơ thể người được phân chia thành mấy phần ? Đó là những phần nào ?

- A. 3 phần: đầu, thân và chân
- B. 2 phần: đầu và thân
- C.** 3 phần: đầu, thân và các chi
- D. 3 phần: đầu, cổ và thân

Câu 6. Hệ cơ quan nào dưới đây phân bố ở hầu hết mọi nơi trong cơ thể người ?

- A.** Hệ tuần hoàn
- B. Hệ hô hấp
- C. Hệ tiêu hóa
- D. Hệ bài tiết

Câu 7. Hệ cơ ở người được phân chia thành mấy loại mô?

- A. 5 loại
- B. 4 loại
- C.** 3 loại
- D. 2 loại

Câu 8. Tế bào cơ trơn và tế bào cơ tim giống nhau ở đặc điểm nào sau đây ?

- A.** Chỉ có một nhân
- B. Có vân ngang
- C. Gắn với xương
- D. Hình thoi, nhọn hai đầu

Câu 9. Nơron là tên gọi khác của

- A. tế bào cơ vân.
- B.** tế bào thần kinh.
- C. tế bào thần kinh đệm.
- D. tế bào xương.

Câu 10. Phát biểu nào sau đây là chính xác?

A. Vòng phản xạ được xây dựng từ 4 yếu tố: Cơ quan thụ cảm, nơron trung gian, nơron hướng tâm và cơ quan phản ứng.

B. Vòng phản xạ bao gồm cung phản xạ và đường liên hệ ngược.

C. Cung phản xạ bao gồm vòng phản xạ và đường liên hệ ngược.

D. Cung phản xạ được xây dựng từ 3 yếu tố: Cơ quan thụ cảm, nơron trung gian và cơ quan phản ứng.

Câu 11. Cơ thể người có khoảng bao nhiêu cơ?

A. 400 cơ

B. 600 cơ

C. 800 cơ

D. 500 cơ

Câu 12. Chọn từ thích hợp để điền vào dấu ba chấm trong câu sau : Mỗi ... là một tế bào cơ.

A. bó cơ

B. tơ cơ

C. tiết cơ

D. sợi cơ

Câu 13. Khi nói về cơ chế co cơ, nhận định nào sau đây là đúng ?

A. Khi cơ co, tơ cơ dày xuyên sâu vào vùng phân bố của tơ cơ mảnh làm cho tế bào cơ ngắn lại.

B. Khi cơ co, tơ cơ dày xuyên sâu vào vùng phân bố của tơ cơ mảnh làm cho tế bào cơ dài ra.

C. Khi cơ co, tơ cơ mảnh xuyên sâu vào vùng phân bố của tơ cơ dày làm cho tế bào cơ dài ra.

D. Khi cơ co, tơ cơ mảnh xuyên sâu vào vùng phân bố của tơ cơ dày làm cho tế bào cơ ngắn lại.

Câu 14. Bắp cơ vân có hình dạng như thế nào?

A. Hình cầu

B. Hình trụ

C. Hình đĩa

D. Hình thoi

Câu 15. Cơ có hai tính chất cơ bản, đó là

- A.** co và dẫn.
- B. gấp và duỗi.
- C. phòng và xẹp.
- D. kéo và đẩy.

Câu 16. Trong tế bào cơ, tiết cơ là

- A. phần tơ cơ nằm trong một tấm Z
- B. phần tơ cơ nằm liền sát hai bên một tấm Z.
- C.** phần tơ cơ nằm giữa hai tấm Z.
- D. phần tơ cơ nằm trong một tế bào cơ (sợi cơ).

Câu 17. Ở cơ thể người, cơ quan nào dưới đây nằm trong khoang ngực?

- A. Bóng đái
- B.** Phổi
- C. Thận
- D. Dạ dày

Câu 18. Ở người, khoang bụng và khoang ngực ngăn cách nhau bởi bộ phận nào?

- A.** Cơ hoành
- B. Cơ ức đòn chũm
- C. Cơ liên sườn
- D. Cơ nhị đầu

Câu 19. Trong cơ thể người, ngoài hệ thần kinh và hệ nội tiết thì hệ cơ quan nào có mối liên hệ trực tiếp với các hệ cơ quan còn lại?

- A. Hệ tiêu hóa
- B. Hệ bài tiết
- C.** Hệ tuần hoàn
- D. Hệ hô hấp

Câu 20. Hệ cơ quan nào dưới đây có vai trò điều khiển và điều hòa hoạt động của các hệ cơ quan khác trong cơ thể?

1. Hệ hô hấp
2. Hệ sinh dục
3. Hệ nội tiết

- 4. Hệ tiêu hóa
- 5. Hệ thần kinh
- 6. Hệ vận động

A. 1, 2, 3

B. 3, 5

C. 1, 3, 5, 6

D. 2, 4, 6

Câu 21. Khi chúng ta bơi cật lực, hệ cơ quan nào dưới đây sẽ tăng cường độ hoạt động?

A. Hệ tuần hoàn

B. Tất cả các phương án còn lại

C. Hệ vận động

D. Hệ hô hấp

Câu 22. Tế bào cơ trơn và tế bào cơ tim giống nhau ở đặc điểm nào sau đây?

A. Chỉ có một nhân

B. Có vân ngang

C. Gắn với xương

D. Hình thoi, nhọn hai đầu

Câu 23. Nơron là tên gọi khác của

A. tế bào cơ vân.

B. tế bào thần kinh.

C. tế bào thần kinh đệm.

D. tế bào xương.

Câu 24. Khi nói về sự tạo thành xináp, nhận định nào dưới đây là đúng?

1. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của nơron này với đầu mút sợi nhánh của nơron khác

2. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của nơron này với đầu mút sợi trục của nơron khác

3. Được tạo thành giữa đầu mút sợi nhánh của nơron này với đầu mút sợi nhánh của nơron khác

4. Được tạo thành giữa đầu mút sợi trục của nơron với cơ quan phản ứng

A. 1, 4

B. 1, 3, 4

C. 2, 3

D. 2, 4

Câu 25. Trong cơ thể người, loại mô nào có chức năng nâng đỡ và là cầu nối giữa các cơ quan?

A. Mô cơ

B. Mô thần kinh

C. Mô biểu bì

D. Mô liên kết

9. Đề thi giữa HK1 môn Sinh học 8 – Số 9

TRƯỜNG THCS TRẦN QUỐC TUẤN

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN SINH HỌC 8

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

I. Phần Trắc nghiệm (5 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất:

Câu 1. Trong cơ thể người có mấy loại mô chính?

A. 5 loại

B. 2 loại

C. 4 loại

D. 3 loại

Câu 2. Cơ sẽ bị duỗi tối đa trong trường hợp nào dưới đây?

A. Mỗi cơ

B. Liệt cơ

C. Viêm cơ

D. Xơ cơ

Câu 3. Trong cử động gập cánh tay, các cơ ở hai bên cánh tay sẽ

A. co duỗi ngẫu nhiên.

B. co duỗi đối kháng.

- C. cùng co.
- D. cùng duỗi

Câu 4. Tơ cơ gồm có mấy loại?

- A. 3
- B. 4
- C. 2**
- D. 5

Câu 5. Trong sợi cơ, các loại tơ cơ sắp xếp như thế nào?

- A. Xếp song song và xen kẽ nhau**
- B. Xếp nối tiếp nhau
- C. Xếp chồng gối lên nhau
- D. Xếp vuông góc với nhau

Câu 6. Ở người già, trong khoang xương có chứa gì?

- A. Máu
- B. Mỡ**
- C. Tủy đỏ
- D. Nước mô

Câu 7. Thành phần nào dưới đây không có trong cấu tạo của xương ngắn ?

- A. Mô xương cứng
- B. Mô xương xốp
- C. Khoang xương**
- D. Tất cả các phương án đưa ra

Câu 8. Nơron có hai chức năng cơ bản, đó là gì?

- A. Cảm ứng và phân tích các thông tin
- B. Dẫn truyền xung thần kinh và xử lý thông tin
- C. Cảm ứng và dẫn truyền xung thần kinh**
- D. Tiếp nhận và trả lời kích thích

Câu 9. Sự mềm dẻo của xương có được là nhờ thành phần nào?

- A. Nước
- B. Chất khoáng**

C. Chất cốt giao

D. Tất cả các phương án đưa ra

Câu 10. Cảm ứng là gì?

A. Là khả năng phân tích thông tin và trả lời các kích thích bằng cách phát sinh xung thần kinh.

B. Là khả năng làm phát sinh xung thần kinh và dẫn truyền chúng tới trung khu phân tích.

C. Là khả năng tiếp nhận và xử lý thông tin bằng cách phát sinh xung thần kinh.

D. Là khả năng tiếp nhận và phản ứng lại các kích thích bằng cách phát sinh xung thần kinh.

II. Phần Tự luận (5 điểm)

Câu 1: Giải thích sự co cơ và sự vận động của cơ thể.

Câu 2: Trong xây dựng và kiến trúc, người ta đã ứng dụng khả năng chịu lực của xương như thế nào?

ĐÁP ÁN

Câu 1:

- Khi bị kích thích, các tơ cơ mảnh xuyên sâu vào vùng phân bố của tơ cơ dày làm tế bào cơ ngắn lại, tạo ra sự co cơ.

- Do bắp cơ gắn vào xương qua khớp theo cặp đối kháng (co và duỗi), sự phối hợp co duỗi của cặp cơ đối kháng làm xương cử động tạo ra sự vận động của cơ thể.

Câu 2:

- Trong xây dựng, nhiều công trình như: cột, trụ, cầu thường được kiến trúc hình ống; móng nhà, móng cầu hoặc mái của nhiều công trình kiến trúc được xây hình vòm giúp tăng khả năng chịu lực chính là ứng dụng đặc điểm cấu trúc của xương (xương dài có cấu tạo hình ống, mô xương xốp gồm các nan xương xếp vòng cung giúp cho xương nhẹ và tăng khả năng chịu lực...).

10. Đề thi giữa HK1 môn Sinh học 8 – Số 10

TRƯỜNG THCS TRỊNH HOÀI ĐỨC

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1

MÔN SINH HỌC 8

NĂM HỌC 2020-2021

Thời gian: 45 phút

I. Phần Trắc nghiệm (5 điểm)

Chọn phương án trả lời đúng hoặc đúng nhất:

Câu 1. Loại xương nào dưới đây được xếp vào nhóm xương dài?

- A. Xương hộp sọ
- B. Xương đùi**
- C. Xương cánh chấu
- D. Xương đốt sống

Câu 2. Xương nào dưới đây có hình dạng và cấu tạo có nhiều sai khác với các xương còn lại?

- A. Xương đốt sống**
- B. Xương bả vai
- C. Xương cánh chấu
- D. Xương sọ

Câu 3. Một người giơ tay với chòm nhãn nhưng không chạm tới, người này bèn kiễng chân lên để hái. Đây là một ví dụ về

- A. vòng phản xạ.**
- B. cung phản xạ
- C. phản xạ không điều kiện.
- D. sự thích nghi.

Câu 4. Ở xương dài, màng xương có chức năng gì?

- A. Giúp giảm ma sát khi chuyển động
- B. Giúp xương dài ra
- C. Giúp xương phát triển to về bề ngang**
- D. Giúp dự trữ các chất dinh dưỡng

Câu 5. Nguyên tố hóa học nào dưới đây tham gia cấu tạo nên prôtêin, lipit, gluxit và cả axit nuclêic?

- A. Hiđrô
- B. Tất cả các phương án còn lại**
- C. Ôxi
- D. Cacbon

Câu 6. Khi nói về mô, nhận định nào dưới đây là đúng?

- A. Các tế bào trong một mô không phân bố tập trung mà nằm rải rác khắp cơ thể
- B. Chưa biệt hóa về cấu tạo và chức năng**

C. Gồm những tế bào đảm nhiệm những chức năng khác nhau

D. Gồm những tế bào có cấu tạo giống nhau

Câu 7. Các mô biểu bì có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

A. Gồm những tế bào trong suốt, có vai trò xử lý thông tin

B. Gồm các tế bào chết, hóa sừng, có vai trò chống thấm nước

C. Gồm các tế bào xếp sát nhau, có vai trò bảo vệ, hấp thụ hoặc tiết

D. Gồm các tế bào nằm rời rạc với nhau, có vai trò dinh dưỡng

Câu 8. Trong nhân tế bào, quá trình tổng hợp ARN ribôxôm diễn ra chủ yếu ở đâu?

A. Dịch nhân

B. Nhân con

C. Nhiễm sắc thể

D. Màng nhân

Câu 9. Cảm ứng là gì?

A. Là khả năng phân tích thông tin và trả lời các kích thích bằng cách phát sinh xung thần kinh.

B. Là khả năng làm phát sinh xung thần kinh và dẫn truyền chúng tới trung khu phân tích.

C. Là khả năng tiếp nhận và xử lý thông tin bằng cách phát sinh xung thần kinh.

D. Là khả năng tiếp nhận và phản ứng lại các kích thích bằng cách phát sinh xung thần kinh.

Câu 10. Căn cứ vào đâu để người ta phân chia các nơron thành 3 loại : nơron hướng tâm, nơron trung gian và nơron li tâm?

A. Hình thái

B. Tuổi thọ

C. Chức năng

D. Cấu tạo

II. Phần Tự Luận (5 điểm)

Câu 1: Sự tiến hoá của hệ cơ người so với hệ cơ thú được thể hiện như thế nào?

Câu 2: Mô tả cấu tạo của một nơron điển hình. Chức năng cơ bản của nơron là gì? Nơron gồm những loại nào?

ĐÁP ÁN

II. Phần Tự Luận (5 điểm)

Câu 1:

Tiến hoá biểu hiện ở sự phân hoá về cấu tạo, đồng thời chuyên hoá về chức năng của hệ cơ người so với thú. Cụ thể :

- Có sự phân hoá cơ tay và cơ chân gắn với chức năng của chi và đặc điểm phân hoá xương chi:
- + Cơ tay phân chia thành các nhóm cơ giúp tay cử động linh hoạt để có thể thực hiện những động tác lao động phức tạp ; có nhiều cơ vận động ngón cái giúp ngón cái khoẻ và linh hoạt.
- + Cơ chân có xu hướng tập trung thành các nhóm cơ lớn, khoẻ.
- Cơ vận động lưỡi phát triển.
- Cơ mặt phân hoá giúp con người có thể biểu hiện tình cảm, các trạng thái khác nhau qua thay đổi nét mặt.

Câu 2:

- Cấu tạo:
 - + Nơron là tế bào thần kinh có cấu tạo gồm : thân nơron chứa nhân lớn, nhiều tua ngắn phân nhánh (sợi nhánh) và một tua dài (sợi trục).
 - + Phần lớn các tua dài được bao bọc bởi bao miêlin.
 - Chức năng: Nơron có 2 chức năng cơ bản là cảm ứng và dẫn truyền xung thần kinh.
 - + Cảm ứng: Nơron có khả năng phát sinh xung thần kinh khi có kích thích.
- Kích thích → Nơron → Xung thần kinh
- + Dẫn truyền xung thần kinh theo một chiều nhất định: Từ sợi nhánh → Thân nơron → Sợi trục
- Có 3 loại nơron:
 - + Nơron hướng tâm (nơron cảm giác): Thân nằm ngoài trung ương thần kinh, đảm nhiệm chức năng dẫn truyền xung thần kinh về trung ương thần kinh.
 - + Nơron trung gian (nơron liên lạc): Nằm trong trung ương thần kinh, đảm bảo liên hệ giữa các nơron.
 - + Nơron li tâm (nơron vận động): Thân nằm trong trung ương thần kinh, truyền xung thần kinh tới các cơ quan phản ứng.